

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

---o0o---



ĐỒ ÁN MÔN HỌC:
CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

ĐỀ TÀI: XÂY DỰNG WEBSITE QUẢN LÝ KHÁCH SẠN

Nhóm 8

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 09 năm 2024

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HỒ CHÍ MINH
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

---o0o---



ĐỒ ÁN MÔN HỌC:
CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

ĐỀ TÀI: XÂY DỰNG WEBSITE QUẢN LÝ KHÁCH SẠN

Nhóm 8:

Trưởng nhóm: Nguyễn Văn Thành

Thành viên:

1. Lãng Minh Hải
2. Trần Trọng Quý
3. Nguyễn Minh Sang
4. Nguyễn Hoàng Thịnh

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 09 năm 2024

BẢNG PHÂN CÔNG

STT	MSSV	HỌ TÊN	CÔNG VIỆC ĐƯỢC GIAO	ĐÁNH GIÁ
1	2001224715	Nguyễn Văn Thành	Thiết kế, lập trình web, database, qui trình huỷ/trả phòng, mô hình BFD huỷ/trả phòng, mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý đặt phòng, tổng hợp chỉnh sửa, phân chia.	A++
2	2001223968	Trần Trọng Quý	Mở đầu, qui trình nhận phòng, BFD chức năng Quản lý khách hàng, Mô tả BFD, sơ đồ luồng dữ liệu mức 1, Bảng mô tả cơ sở dữ liệu, hỗ trợ thiết kế web.	A
3	2001224160	Nguyễn Minh Sang	Khảo sát, mô hình cdm, Qui trình đặt phòng, DFD 0, pdm, hỗ trợ thiết kế web	B-
4	2001224936	Nguyễn Hoàng Thịnh	Quy trình thanh toán, các phần liên quan đến quy trình thanh toán. Mô hình phân cấp chức năng quản lý phòng, Biểu đồ luồng dữ liệu dfd mức 2 quản lý dịch vụ, quản lý nhập hàng	B-
5	2001221146	Lăng Minh Hải	Qui trình nhập hàng và các mô hình liên quan đến nhập hàng. DFD mức 2 quản lý khách hàng, phòng. Chức năng thêm xoá sửa nhân viên (web)	B

MỤC LỤC

MỤC LỤC HÌNH ẢNH	iii
MỤC LỤC BẢNG BIỂU	v
PHẦN MỞ ĐẦU	1
Chương 1. Khảo sát hiện trạng và xác định yêu cầu	2
1.1. Giới thiệu	2
Đơn vị khảo sát.....	2
1.2. Cơ cấu tổ chức	3
1.3. Quy trình nghiệp vụ.....	3
1.3.1. Quy trình nhập hàng.....	3
1.3.2. Quy trình đặt phòng	4
1.3.3. Quy trình nhận phòng	4
1.3.4. Quy trình huỷ/trả phòng	5
1.3.5. Quy trình thanh toán	5
1.4. Mô hình BPM cho quy trình nghiệp vụ	6
1.4.1. Quy trình nhập hàng.....	6
1.4.2. Quy trình đặt phòng	7
1.4.3. Quy trình nhận phòng	7
1.4.4. Quy trình huỷ/trả phòng.	8
1.4.5. Quy trình thanh toán	8
1.5. Mô hình CDM	9
1.6. Biểu mẫu	9
1.7. Công cụ sử dụng.....	10
Chương 2. Phân tích chức năng.....	11
2.1. Mô hình phân cấp chức năng BFD	11

2.2. Biểu đồ luồng dữ liệu DFD.....	13
2.3. Mô hình PDM.....	16
Chương 3. THIẾT KẾ WEBSITE	17
3.1. Thiết kế cơ sở dữ liệu	17
3.2. Giao diện quản lý	23

MỤC LỤC HÌNH ẢNH

Chương 1: Khảo sát hiện trạng và xác định yêu cầu

Hình 1. 1. Khách sạn Hùng Long	2
Hình 1. 2. Cơ cấu tổ chức của Quản lý khách sạn.....	3
Hình 1. 3. BPM Qui trình nhập hàng	6
Hình 1. 4. BPM Qui trình đặt phòng	7
Hình 1. 5. BPM Qui trình nhận phòng.....	7
Hình 1. 6. BPM Qui trình hủy/trả phòng.....	8
Hình 1. 7. BPM Qui trình thanh toán	8
Hình 1. 8. Mô hình CDM.....	9
Hình 1. 9 Biểu mẫu hoá đơn.....	9
Hình 1. 10. Biểu mẫu danh mục kiểm tra khi trả phòng.....	10
Hình 1. 11 Biểu mẫu danh mục kiểm tra khi trả phòng.....	10

Chương 2: Phân tích chức năng

Hình 2. 1. Mô hình luồng dữ liệu mức 0.....	13
Hình 2. 2. Mô hình luồng dữ liệu mức 1.....	13
Hình 2. 3. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý phòng.....	14
Hình 2. 4. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý đặt phòng	14
Hình 2. 5. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý khách hàng.....	15
Hình 2. 6. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý dịch vụ.....	15
Hình 2. 7. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý nhập hàng.....	16
Hình 2. 8. Mô hình PDM	16

Chương 3: Thiết kế Website

Hình 3. 1. Sơ đồ Diagram Quản lý khách sạn.....	17
Hình 3. 2 Giao diện chính.....	23
Hình 3. 3. Đăng ký/Đăng nhập.....	23

Hình 3. 4. Đăng ký ,đăng nhập thành công	24
Hình 3. 5. Giao diện Quản lý đặt phòng.....	24
Hình 3. 6. Giao diện Quản lý đặt phòng.....	25
Hình 3. 7. Chi tiết hoá đơn.....	25
Hình 3. 8. Tìm khách hàng	25
Hình 3. 9. Thêm dịch vụ	26
Hình 3. 10. Trang thanh toán.....	26
Hình 3. 11. Danh sách hoá đơn	26
Hình 3. 12. In hoá đơn.....	27
Hình 3. 13. Hoá đơn	27
Hình 3. 14. Danh sách phòng	28
Hình 3. 15. Danh sách dịch vụ.....	28

MỤC LỤC BẢNG BIỂU

Chương 3: Thiết kế Website

Bảng 3. 1 Bảng Khách sạn.....	17
Bảng 3. 2. Bảng Bộ Phận.....	17
Bảng 3. 3. Bảng Nhân Viên	18
Bảng 3. 4. Bảng Tài Khoản	18
Bảng 3. 5. Bảng Khách Hàng.....	18
Bảng 3. 6. Bảng Chi Tiết Khách Hàng.....	19
Bảng 3. 7. Bảng Loại Phòng.....	19
Bảng 3. 8. Bảng Phòng.....	20
Bảng 3. 9. Bảng Dịch Vụ	20
Bảng 3. 10. Bảng Hóa Đơn.....	20
Bảng 3. 11. Bảng CTHD	21
Bảng 3. 12. Bảng CTDV	22
Bảng 3. 13. Bảng PT Thanh Toán.....	22

PHẦN MỞ ĐẦU

Lý do chọn đề tài:

Ngành du lịch và dịch vụ đang trên đà phát triển mạnh mẽ, kéo theo sự tăng trưởng vượt bậc của ngành khách sạn. Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng khốc liệt, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý khách sạn không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn là chìa khóa then chốt để nâng cao hiệu quả hoạt động, tối ưu hóa chi phí và mang đến trải nghiệm vượt trội cho khách hàng. Chính vì vậy, đề tài "**Xây dựng Website Quản lý Khách sạn**" được lựa chọn với mong muốn đóng góp một giải pháp công nghệ hữu ích, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của ngành khách sạn hiện nay.

Tầm quan trọng của đề tài:

Việc quản lý khách sạn truyền thống thường gặp nhiều khó khăn do phụ thuộc vào các quy trình thủ công, dễ dẫn đến sai sót, tốn thời gian và khó khăn trong việc kiểm soát. Từ khâu đặt phòng, quản lý thông tin khách hàng, theo dõi tình trạng phòng, cung cấp dịch vụ cho đến thanh toán và lập báo cáo, tất cả đều đòi hỏi sự chính xác và hiệu quả. Một hệ thống quản lý khách sạn tự động sẽ giải quyết được những vấn đề này, giúp tối ưu hóa quy trình vận hành, giảm thiểu sai sót, tiết kiệm thời gian và chi phí, đồng thời cung cấp thông tin chính xác và kịp thời cho việc ra quyết định của ban quản lý. Hơn nữa, hệ thống còn cho phép khách sạn cá nhân hóa dịch vụ, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của từng khách hàng, từ đó nâng cao sự hài lòng và xây dựng lòng trung thành của khách hàng.

Bố cục báo cáo

Chương 1: Khảo sát hiện trạng và xác định yêu cầu của hệ thống Quản lý khách sạn

Chương 2: Phân tích và đặc tả yêu cầu

Chương 3: Thiết kế hệ thống

Chương 1. Khảo sát hiện trạng và xác định yêu cầu

1.1. Giới thiệu

Đơn vị khảo sát



Hình 1. 1. Khách sạn Hùng Long

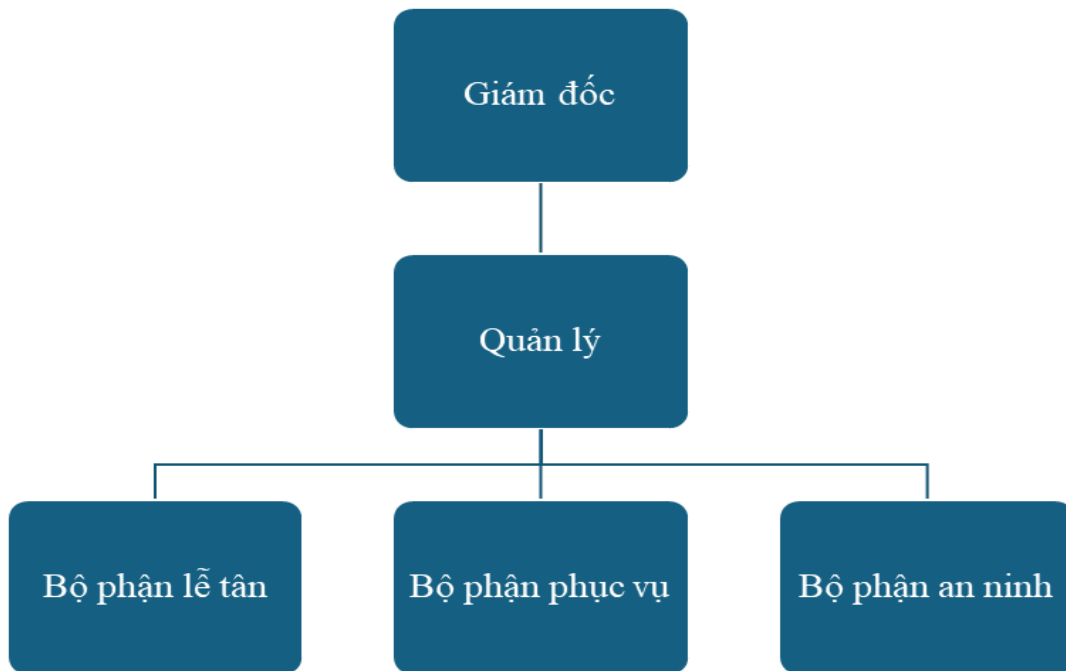
Khách sạn Hùng Long

Địa chỉ: Tỉnh lộ 885, Ấp 1, Xã Lương Hòa, Huyện Giồng Trôm, Tỉnh Bến Tre.

Khách sạn Hùng Long, một khách sạn tọa lạc tại Bến Tre, Việt Nam, là một điểm đến tuyệt vời cho du khách muốn khám phá vẻ đẹp của thành phố này. Với các tiện nghi hiện đại và dịch vụ chất lượng, khách sạn này đảm bảo mang đến cho bạn một kỳ nghỉ thú vị và tiện nghi. Cung cấp đầy đủ các tiện nghi thuận tiện để đáp ứng nhu cầu của khách hàng bao gồm khu vực hút thuốc riêng và wifi miễn phí cho tất cả các khu vực trong khách sạn. Khách sạn có dịch vụ giặt ủi, đảm bảo quần áo của bạn luôn sạch sẽ và thơm mát. Bạn cũng có thể tận hưởng dịch vụ phòng 24/7, với nhân viên thân thiện và chu đáo sẵn sàng phục vụ bạn mọi lúc. Nhà hàng trong khách sạn phục vụ các món ăn

Nhóm 8 – Đồ án quản lý khách sạn
âm thực địa phương phong phú và đa dạng. Đảm bảo rằng sẽ để lại một trải nghiệm khó
quên cho các du khách đến với khách sạn Hùng Long.

1.2. Cơ cấu tổ chức



Hình 1. 2. Cơ cấu tổ chức của Quản lý khách sạn

1.3. Quy trình nghiệp vụ

- Quy trình nhập hàng
- Quy trình đặt phòng
- Quy trình nhận phòng
- Quy trình huỷ/trả phòng
- Quy trình thanh toán

1.3.1. Quy trình nhập hàng

Thứ 7 hàng tuần, quản lý cửa hàng sẽ cử nhân viên kiểm tra tồn kho trên hệ thống, sau khi kiểm tra tồn kho, nhân viên sẽ gửi lại bảng thống kê hàng tồn kho cho quản lý. Nếu hàng tồn dưới mức cho phép, quản lý sẽ yêu cầu nhân viên lập bảng danh sách nhập

hàng. Sau khi lập bảng xong, nhân viên sẽ gửi lại quản lý và quản lý sẽ lên danh sách và báo cho đối tác cung cấp. Nhà cung cấp kiểm tra theo danh sách sản phẩm hàng nhập. Nếu có thì chuẩn hàng để giao. Nếu không có hàng thì báo lại quản lý danh sách hàng không có. Khi NCC giao hàng, nhân viên phải kiểm tra đơn giao hàng. Nếu giao sai hàng, nhân viên trả lại đơn. Nếu giao thiếu sản phẩm, nhân viên yêu cầu NCC bổ sung sản phẩm. Nếu dư hàng, trả lại nhà cung cấp. Nếu hàng đầy đủ trong danh sách nhập hàng, nhân viên và bên giao hàng cùng ký tên xác nhận. Nếu hàng còn sai sót trong danh sách, ký nhận từng hàng cho đến khi đầy đủ hàng trong danh sách hàng nhập. Sau khi hoàn thành giao hàng từ nhà cung cấp, nhân viên xếp hàng vào kho và hoàn thành quy trình. Sau đó, quản lý thanh toán toàn bộ tiền cho nhà cung cấp từ hóa đơn thanh toán. Phiếu hoá đơn nhập hàng sẽ được lưu trữ lại vào kho dữ liệu.

1.3.2. Quy trình đặt phòng

Khi khách hàng liên hệ đặt phòng, lễ tân hỏi nhu cầu của khách hàng và tìm kiếm, tư vấn các phòng phù hợp với số lượng khách để đáp ứng nhu cầu. Nếu không tìm được phòng đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, thông báo cho khách hàng có thể thay đổi nhu cầu. Sau khi xác nhận phòng với khách hàng, lễ tân cung cấp phiếu đặt phòng, lễ tân sẽ điền phòng theo đúng phòng đã xác nhận với khách trước đó. Khách hàng điền thông tin, ngày nhận trả phòng và các thông tin liên quan và đưa lại cho lễ tân. Nếu có đặt cọc làm hoá đơn đặt cọc, khách hàng thanh toán cọc sau đó lễ tân gửi lại hoá đơn và phiếu nhận phòng cho khách hàng và lưu trữ hoá đơn cọc, phiếu đặt phòng.

Chính sách đặt phòng:

Nếu khách hàng đặt phòng trước ngày nhận phòng 72h thì phải đặt cọc 30% tiền thuê phòng.

1.3.3. Quy trình nhận phòng

Khi khách đến khách sạn, khách sẽ đến quầy lễ tân và cung cấp thông tin đặt phòng. Sau đó, nhân viên lễ tân sẽ kiểm tra thông tin trên hệ thống để xác nhận. Nếu thông tin không hợp lệ, nhân viên lễ tân sẽ thông báo cho khách và hướng dẫn cập nhật lại thông tin đặt phòng. Nếu thông tin hợp lệ, nhân viên lễ tân sẽ yêu cầu khách xuất trình giấy tờ tùy thân như: CCCD hoặc hộ chiếu và thực hiện thủ tục nhận phòng, bao gồm ghi

Nhóm 8 – Đồ án quản lý khách sạn
nhận thông tin khách và chuẩn bị chìa khóa phòng. Khách sẽ nhận chìa khóa phòng cùng với thông tin về dịch vụ của khách sạn và hoàn tất thủ tục nhận phòng.

1.3.4. Qui trình huỷ/trả phòng

Sau khi khách hàng yêu cầu huỷ/trả phòng. Bộ phận lễ tân tiếp nhận yêu cầu và cung cấp phiếu huỷ trả phòng, khách hàng điền thông tin và gửi lại lễ tân. Lễ tân tiến hành kiểm tra phiếu thông tin đặt phòng của khách hàng, và bao gồm các chính sách huỷ/trả phòng. Thông báo cho khách hàng về những chính sách huỷ phòng. Nếu thông tin hợp lệ, khách sạn sẽ cho bộ phận phục vụ xuống kiểm tra và dọn dẹp sau đó lập phiếu thông báo dịch vụ khách sử dụng, hư hao tài sản nếu có và gửi lại lễ tân, lễ tân cập nhật vào phiếu huỷ trả phòng. Lễ tân gửi lại khách hàng xác nhận, sau khi xác nhận lễ tân lưu trữ phiếu huỷ trả phòng, nếu có thanh toán khách hàng thanh toán sau đó lễ tân xác nhận và gửi lại hoá đơn cho khách hàng và lưu trữ hoá đơn.

Chính sách huỷ phòng:

Nếu huỷ phòng trước thời gian nhận phòng lớn hơn 48h không thu phí, 3% tiền cọc nếu có. Sau thời gian này, khách sạn sẽ thu phí 1 đêm giá phòng và 5% tiền cọc.

Nếu huỷ phòng nguyên nhân do khách sạn hoàn toàn bộ tiền cọc không thu phí.

Chính sách trả phòng:

Nếu khách hàng trả đúng thời gian lúc đặt phòng, khách sạn sẽ thu tiền theo số lượng ngày ở và trừ đi tiền đã cọc.

Nếu khách thông báo trước 24h để trả phòng sớm, không phải chịu phí phạt.

Nếu trả phòng sớm trong ngày hoặc trong vòng 24h khách trả tiền thuê trừ đi tiền cọc và phụ thu thêm 1 đêm tiền phòng khách không sử dụng.

Nếu trả phòng quá hạn trước 4h chiều phụ thu thêm 50% 1 đêm tiền phòng. Nếu qua 4h chiều phụ thu 1 đêm tiền phòng.

1.3.5. Qui trình thanh toán

Sau khi khách hàng trả phòng, nhân viên lễ tân sẽ thực hiện các bước xác nhận và thanh toán như sau. Đầu tiên, lễ tân xác nhận thông tin đặt phòng bao gồm số phòng, loại phòng, thời gian lưu trú, số lượng khách, cùng các dịch vụ mà khách đã sử dụng trong suốt thời gian ở. Nếu thông tin chưa hợp lệ, lễ tân sẽ xác nhận lại thông tin khách

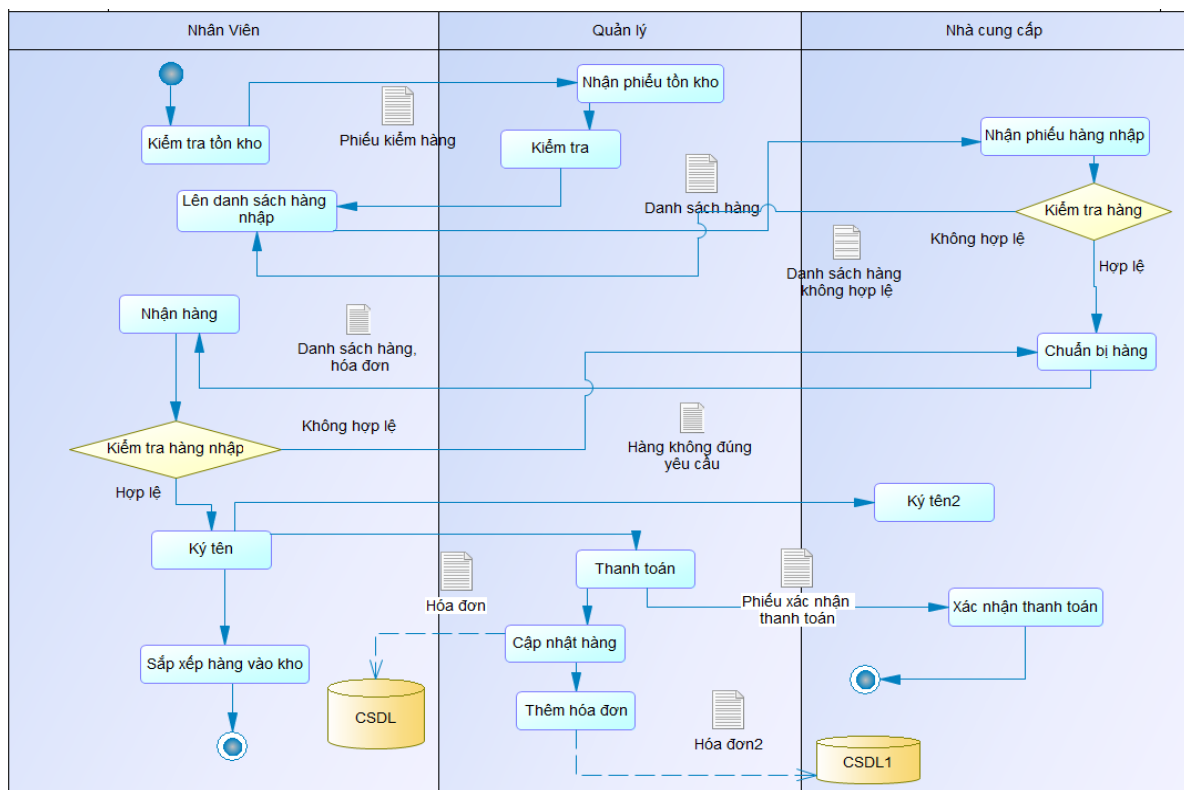
hàng và cập nhật thông tin. Khi thông tin đã hợp lệ, lễ tân tính toán tổng số tiền cần thanh toán, trừ đi số tiền cọc 30% nếu khách đã đặt phòng trước 3 ngày. Sau đó, nhân viên kiểm tra xem khách hàng đã thanh toán đủ số tiền còn lại chưa qua các phương thức.

- Tiền mặt
- Thanh toán chuyển khoản
- Thanh toán bằng mã QR
- Ví điện tử (momo, vnpay,...)
- Thẻ tín dụng/Thẻ ghi nợ

Nếu chưa đủ, khách hàng sẽ được yêu cầu hoàn tất thanh toán. Khi số tiền đã thanh toán đầy đủ, lễ tân sẽ in phiếu thanh toán và trao cho khách hàng, đồng thời cập nhật hoá đơn vào hệ thống dữ liệu. Cuối cùng, thủ tục trả phòng sẽ hoàn tất khi mọi quy trình thanh toán đã được thực hiện xong.

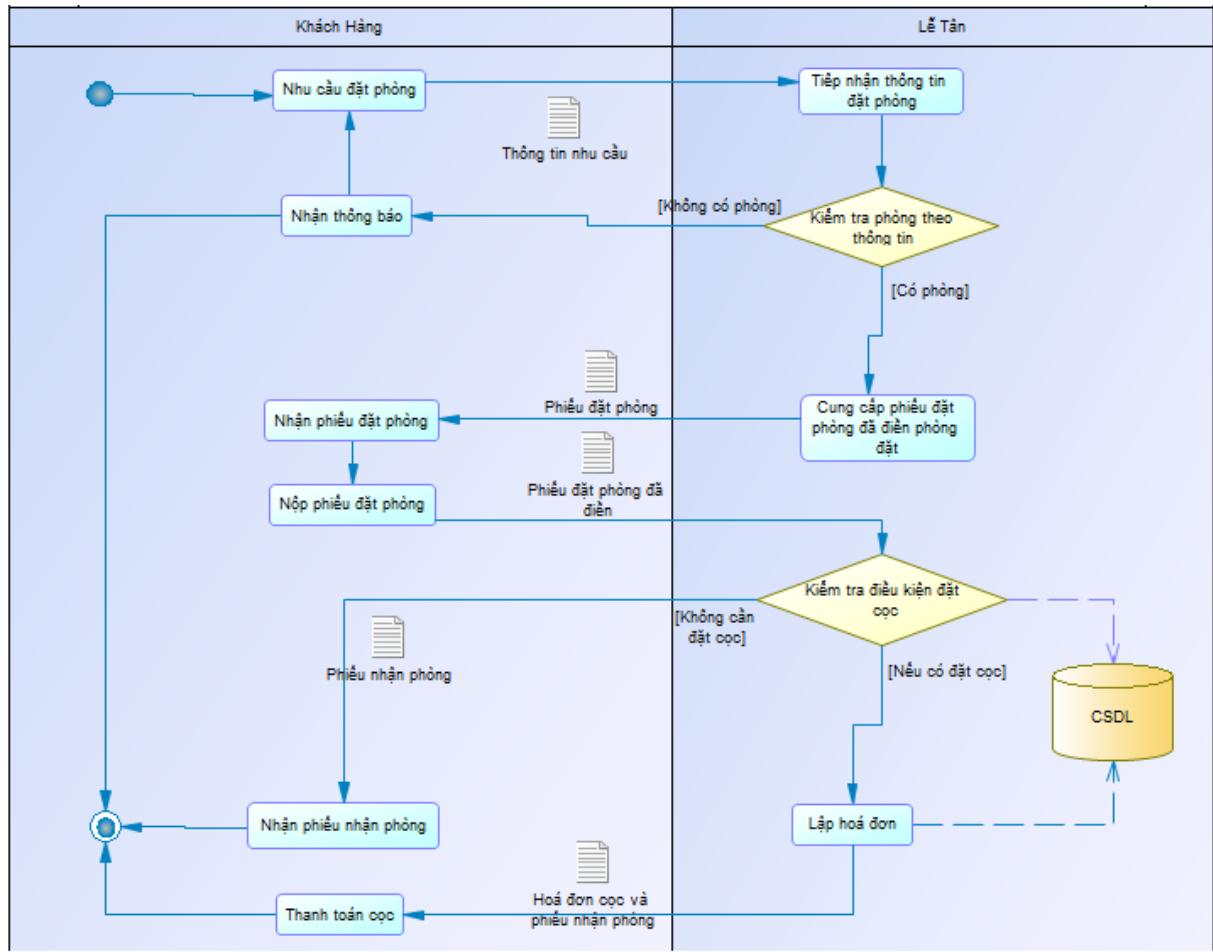
1.4. Mô hình BPM cho quy trình nghiệp vụ

1.4.1. Quy trình nhập hàng



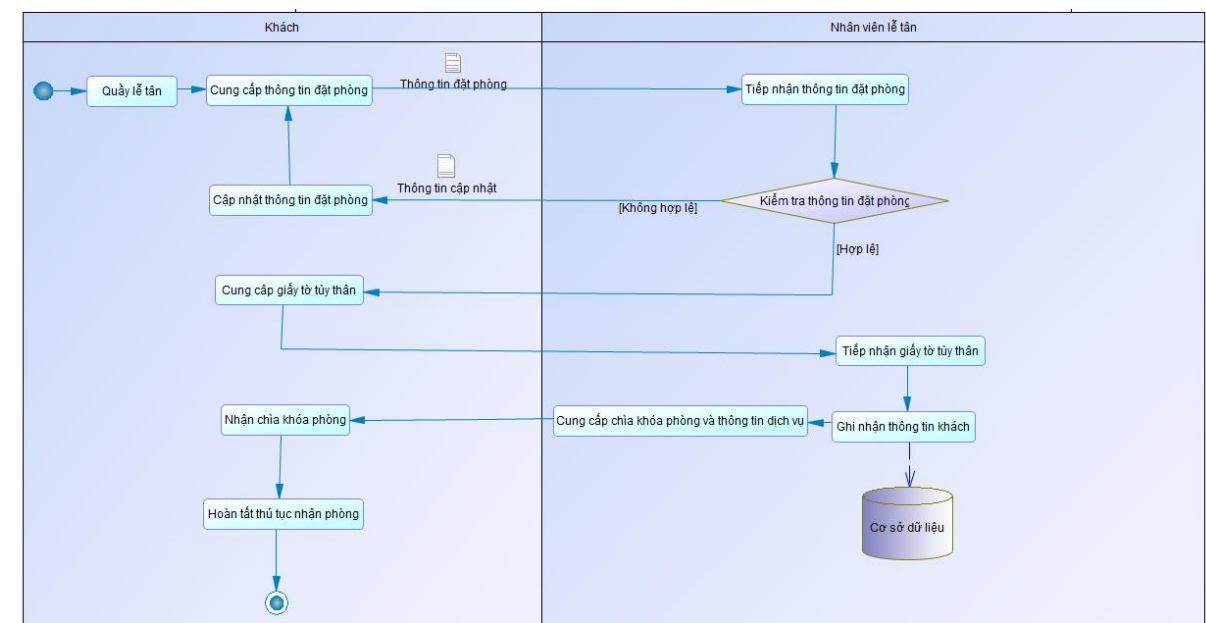
Hình 1. 3. BPM Quy trình nhập hàng

1.4.2. Quy trình đặt phòng



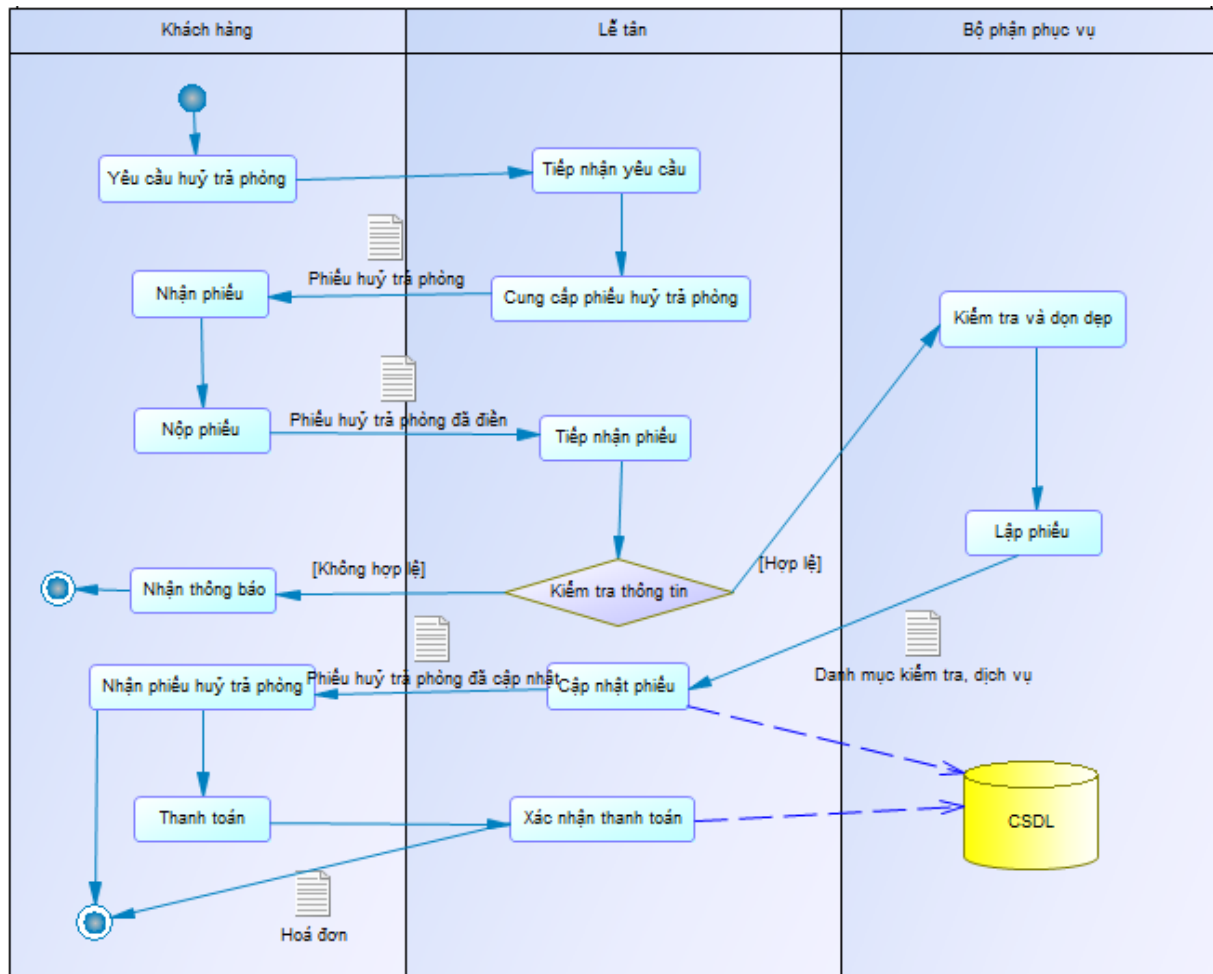
Hình 1. 4. BPM Quy trình đặt phòng

1.4.3. Quy trình nhận phòng



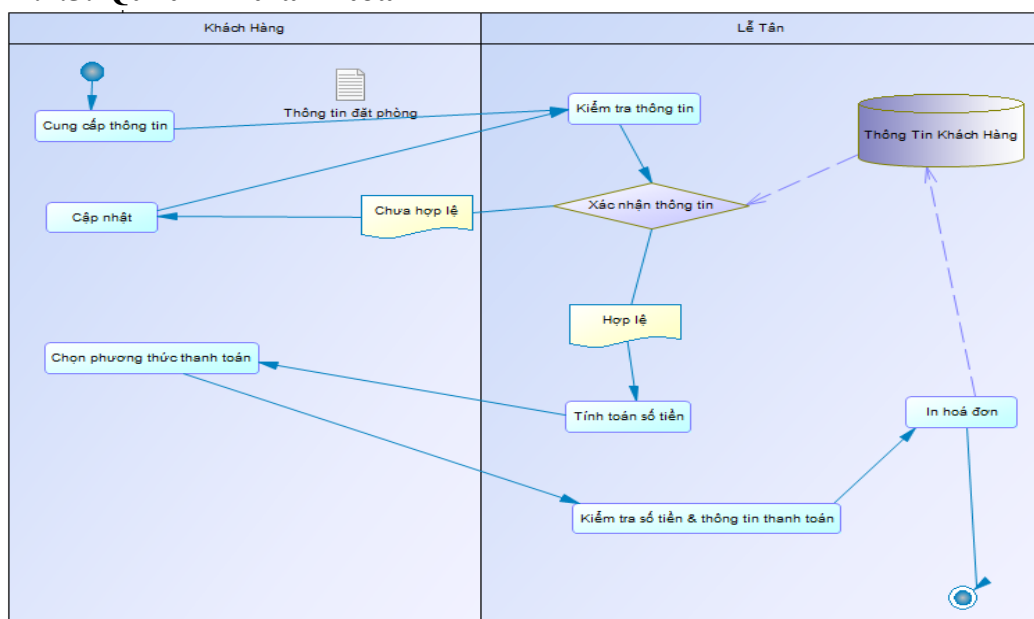
Hình 1. 5. BPM Quy trình nhận phòng

1.4.4. Quy trình hủy/trả phòng.



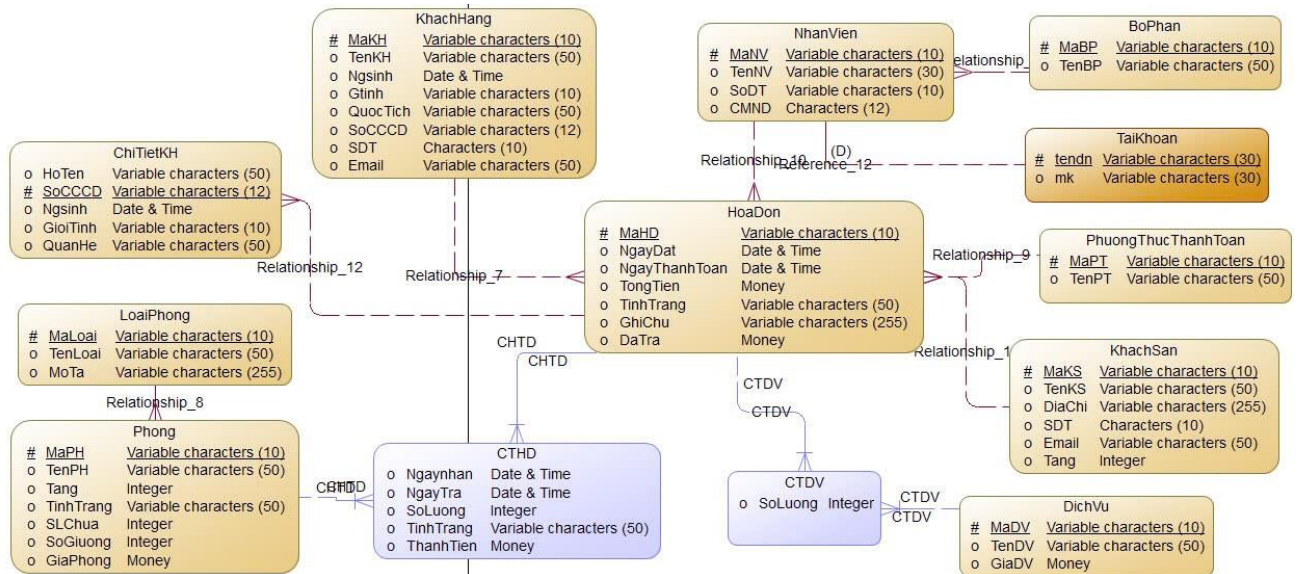
Hình 1. 6. BPM Quy trình hủy/trả phòng

1.4.5. Quy trình thanh toán



Hình 1. 7. BPM Quy trình thanh toán

1.5. Mô hình CDM



Hình 1. 8. Mô hình CDM

1.6. Biểu mẫu

KHÁCH SẠN
HÙNG LONG

hunglonghotel.vn

ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP.HCM
0 765 084 233
140 Lê Trọng Tấn

Tên khách hàng:

Số điện thoại:

Tên nhân viên:

HÓA ĐƠN

Hoà đơn

Ngày đặt đơn:

Ngày thanh toán:

Tên dịch vụ	Số lượng/Thời gian thuê	Đơn giá	Thành tiền

Tổng cộng:

Phương thức:

THÔNG TIN THANH TOÁN

Ngân hàng HUIT

Tên tài khoản: Khách sạn Hùng Long

Số tài khoản: xxx-xxxx-xxxx

Chữ ký nhân viên

Nguyễn Văn Thành

Chữ ký khách hàng

Ghi rõ họ và tên

Hình 1. 9 Biểu mẫu hoá đơn

DANH MỤC KIỂM TRA TÌNH TRẠNG PHÒNG TẮM		
	TỐT	KHÔNG
1. Nước nóng lạnh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Tất cả vòi nước và ống nước	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Bồn cầu: sạch phía trong và ngoài bồn cầu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Vệ sinh mặt trước và mặt sau nắp nhựa để ngồi, nắp đậy bồn cầu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Thảm chùi chân trong phòng tắm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Rèm trong phòng tắm và móc treo quần áo	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Khăn tắm và đồ vải trong phòng tắm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Xà phòng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Giấy vệ sinh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Khăn giấy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11. Thùng đựng rác	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12. Thùng đựng đồ giặt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
13. Xi đánh giày	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
14. Túi vệ sinh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
15. Kiểm tra cửa phòng tắm cả mặt trong và ngoài đã sạch chưa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
16. Vệ sinh bồn rửa tay và bồn tắm, loại bỏ tóc rụng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
17. Gương sạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
18. Thảm chùi chân sạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
19. Vòi hoa sen sạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
20. Cửa sổ và bình phong	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
21. Tình trạng hoạt động của quạt thông gió	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hình 1. 10. Biểu mẫu danh mục kiểm tra khi trả phòng

DANH MỤC KIỂM TRA BUỒNG KHÁCH		
	TỐT	KHÔNG
1. Ánh sáng, bóng đèn, chao đèn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Hệ thống dây dẫn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Rèm cửa, móc treo, thanh treo rèm, v.v..	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Giường, lật đệm, kiểm tra mặt dưới đệm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Thảm lớn, thảm nhỏ, sàn nhà	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Tủ quần áo, móc áo, đèn, túi đựng đồ giặt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Các cửa sổ - sạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Biển báo "Xin không làm phiền"	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Gạt tàn và diêm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Bảng hướng dẫn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11. Kiểm tra toàn bộ các ngăn kéo	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12. Nệm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
13. Phiếu góp ý/vấn phòng phẩm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
14. Xô đựng đá hoặc bình nước	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
15. Cốc sạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
16. Tình trạng máy điều hoà/lưới lọc sạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
17. Bảng giá buồng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
18. Quy định phòng cháy và tình huống khẩn cấp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
19. Tình trạng trần nhà, bụi bẩn và mạng nhện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
20. Tập thông tin	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
21. Tranh treo tường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
22. Tình trạng tường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
23. Gầm giường - sạch sẽ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
24. Đồ trong tủ đồ uống - Mini bar (nếu có)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
25. Khoá cửa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
26. Điện thoại	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
27. Tivi/dài	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
28. Bàn là và giá ủi	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
29. Bình cà phê/cà phê/trà/đường/kem/tách chén và đĩa/thìa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
30. Gương	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
31. Thiết bị báo khói	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
32. Thùng rác	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hình 1. 11 Biểu mẫu danh mục kiểm tra khi trả phòng

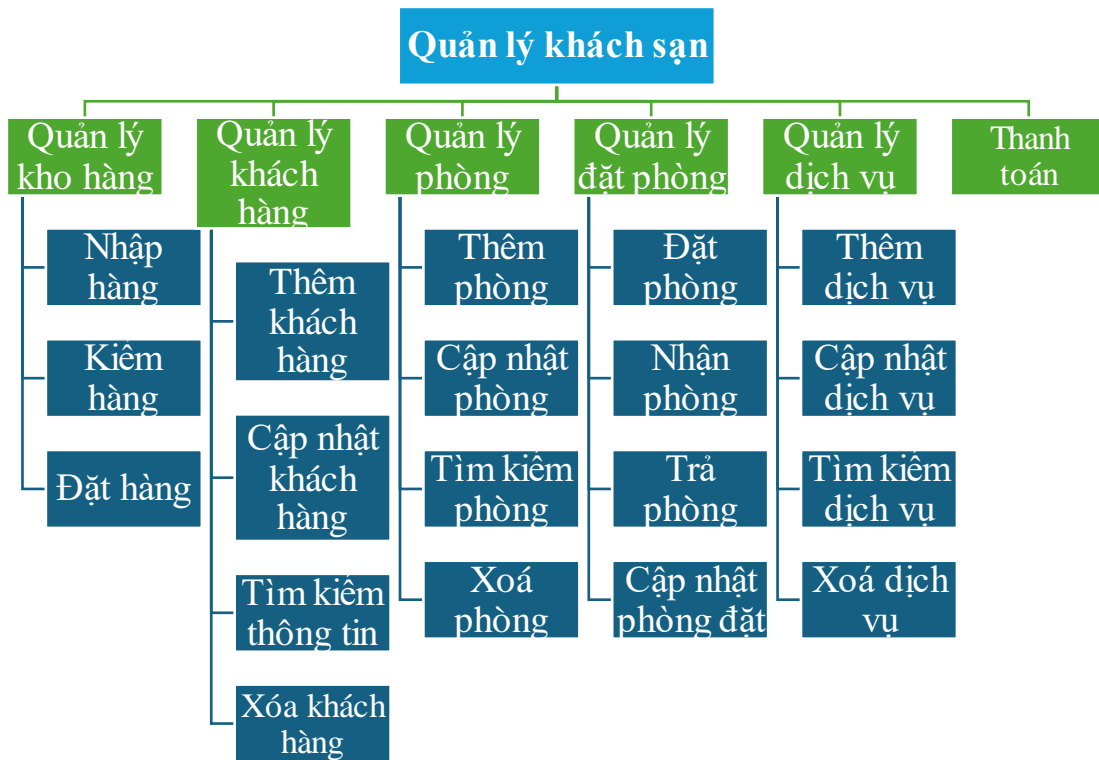
1.7. Công cụ sử dụng

Thư viện sử dụng: .NET, ASP Web Application MVC.

Công cụ: Visual Studio, SQL Server Management Studio (SSMS), SQL Server.

Chương 2. Phân tích chức năng

2.1. Mô hình phân cấp chức năng BFD



Chức năng	Mô tả	Dữ liệu vào	Dữ liệu ra
1. Đặt phòng	Tiếp nhận và xử lý yêu cầu đặt phòng từ khách hàng. Kiểm tra tình trạng phòng, tạo phiếu đặt phòng, và xác nhận với khách hàng.	Thông tin khách hàng, loại phòng, ngày đến/đi, số lượng khách.	Phiếu đặt phòng, thông báo xác nhận.
2. Quản lý phòng	Quản lý thông tin phòng, loại phòng, giá phòng, tình trạng phòng (trống, đã đặt, đang sử dụng). Cập nhật thông tin khi có thay đổi.	Thông tin phòng, tình trạng phòng.	Danh sách phòng, thông tin phòng.
3. Quản lý khách hàng	Lưu trữ và quản lý thông tin khách hàng, lịch sử đặt phòng, yêu cầu đặc biệt.	Thông tin khách hàng.	Thông tin khách hàng.
4. Quản lý dịch vụ	Quản lý các dịch vụ cung cấp cho khách hàng (ăn uống, spa, ...)	Thông tin dịch vụ, yêu cầu sử dụng dịch vụ.	Danh sách dịch vụ, chi phí dịch vụ.

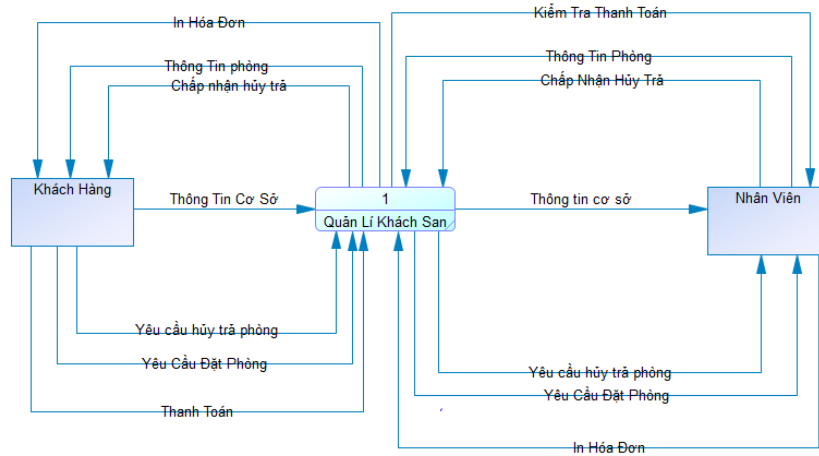
giặt ủi,...), giá dịch vụ, và tình trạng sử dụng.

5. Thanh toán	Tính toán tổng chi phí (tiền phòng, dịch vụ), nhận thanh toán từ khách hàng, và in hóa đơn.	Thông tin đặt phòng, chi phí dịch vụ, phương thức thanh toán.	Hóa đơn thanh toán.
6. Quản lý kho	Theo dõi và quản lý số lượng hàng hóa trong kho.	Thông tin nhập hàng, thông tin xuất hàng.	Báo cáo tồn kho.

Bảng 2. 1. Bảng mô tả chức năng BFD

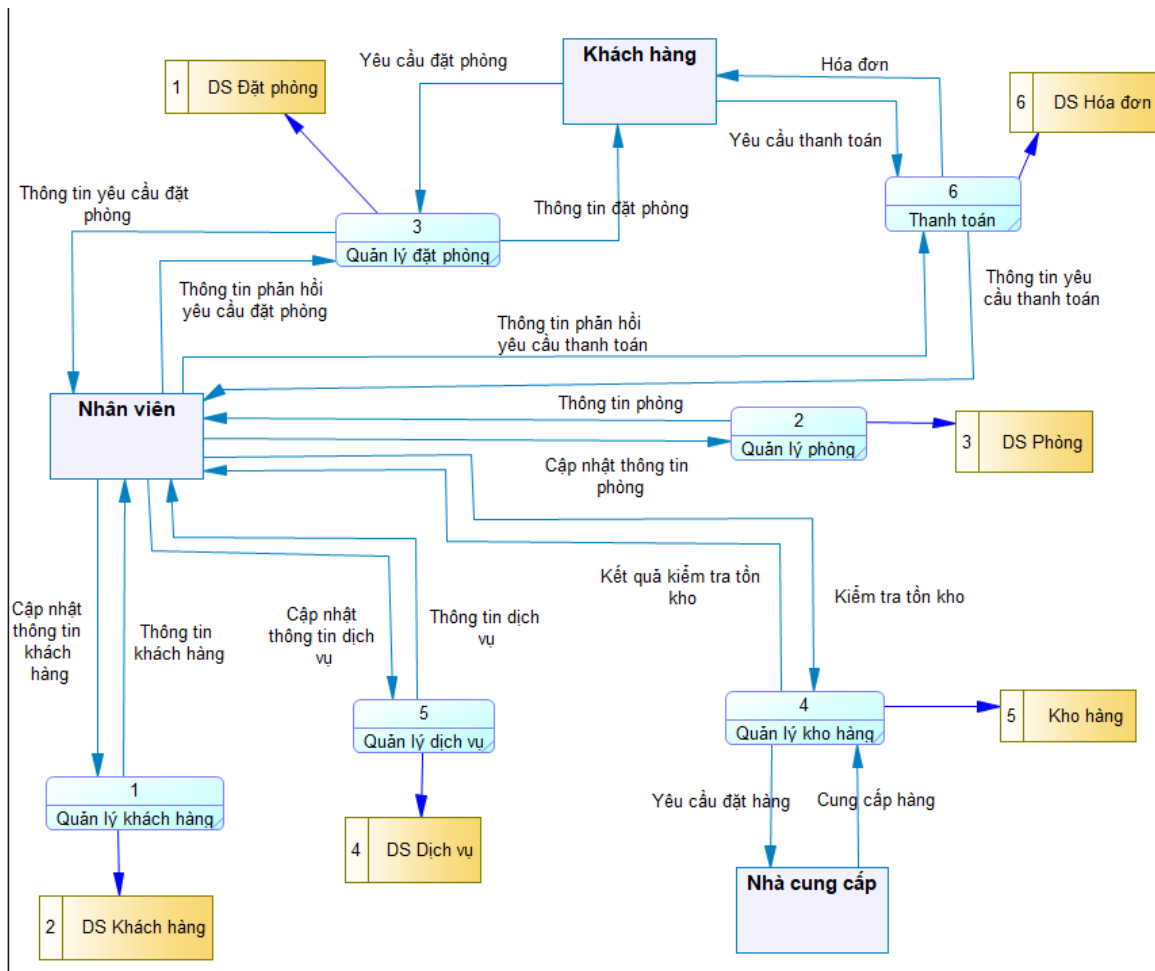
2.2. Biểu đồ luồng dữ liệu DFD

❖ Mức 0



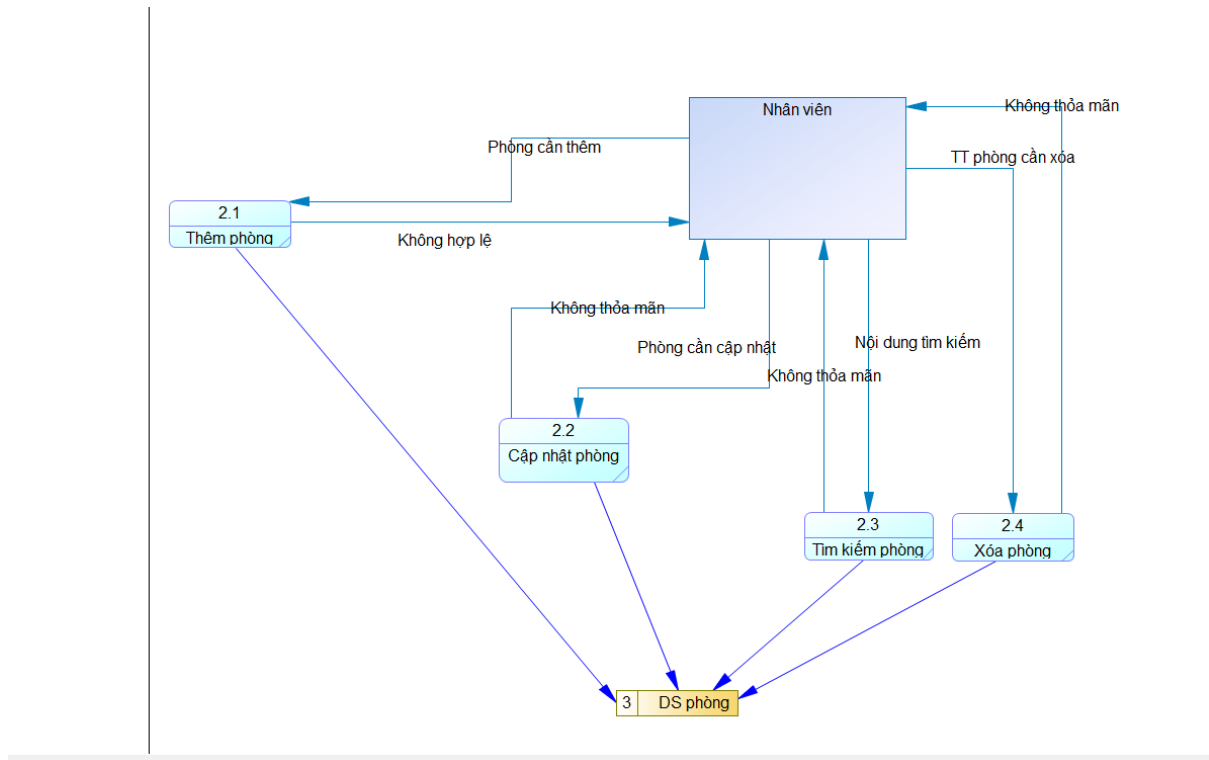
Hình 2. 1. Mô hình luồng dữ liệu mức 0

❖ Mức 1

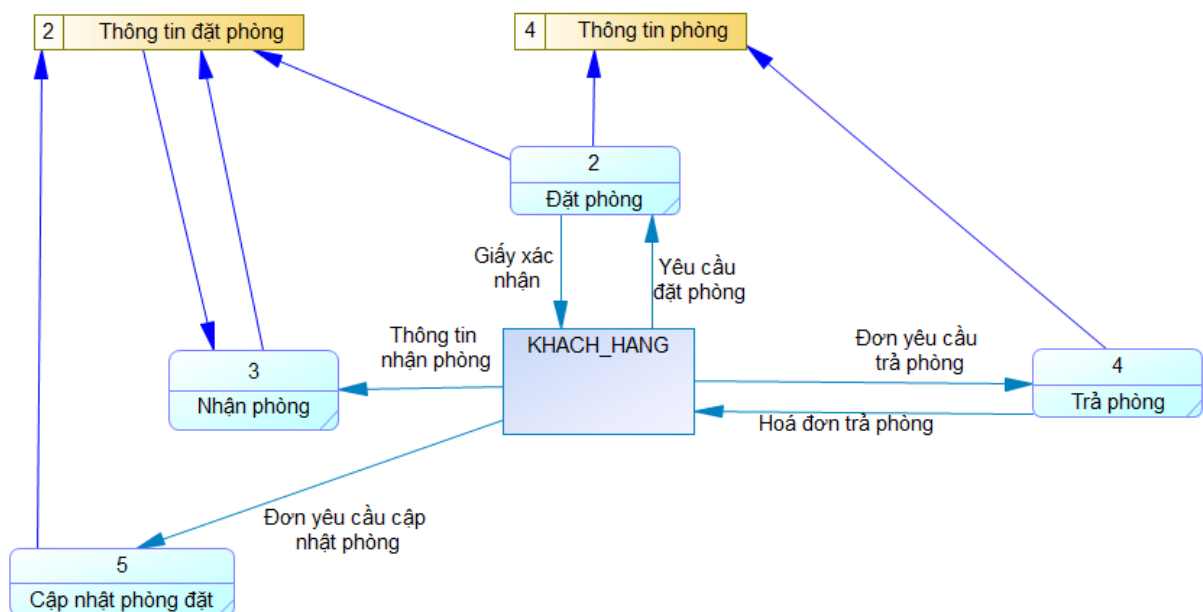


Hình 2. 2. Mô hình luồng dữ liệu mức 1

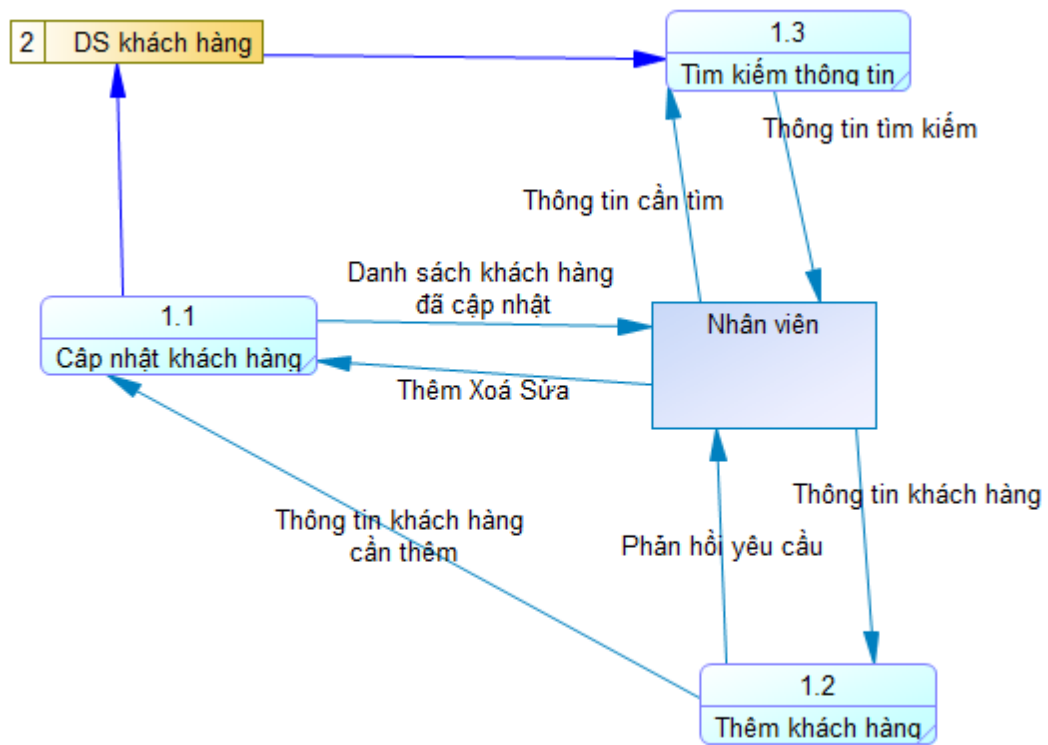
❖ Mức 2



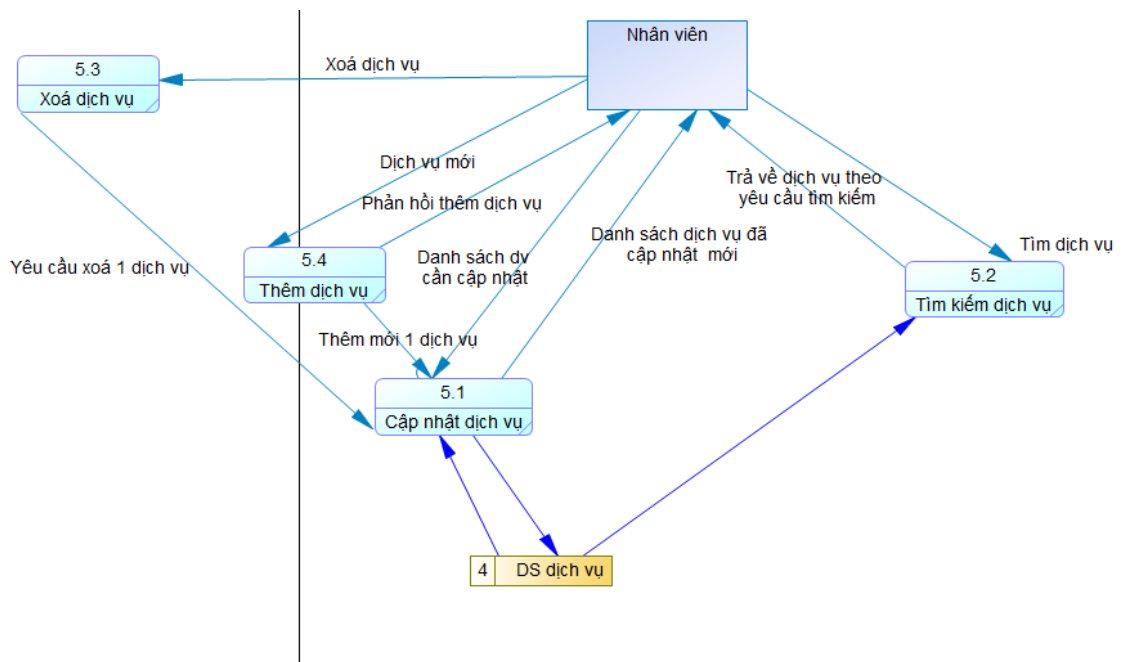
Hình 2. 3. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý phòng



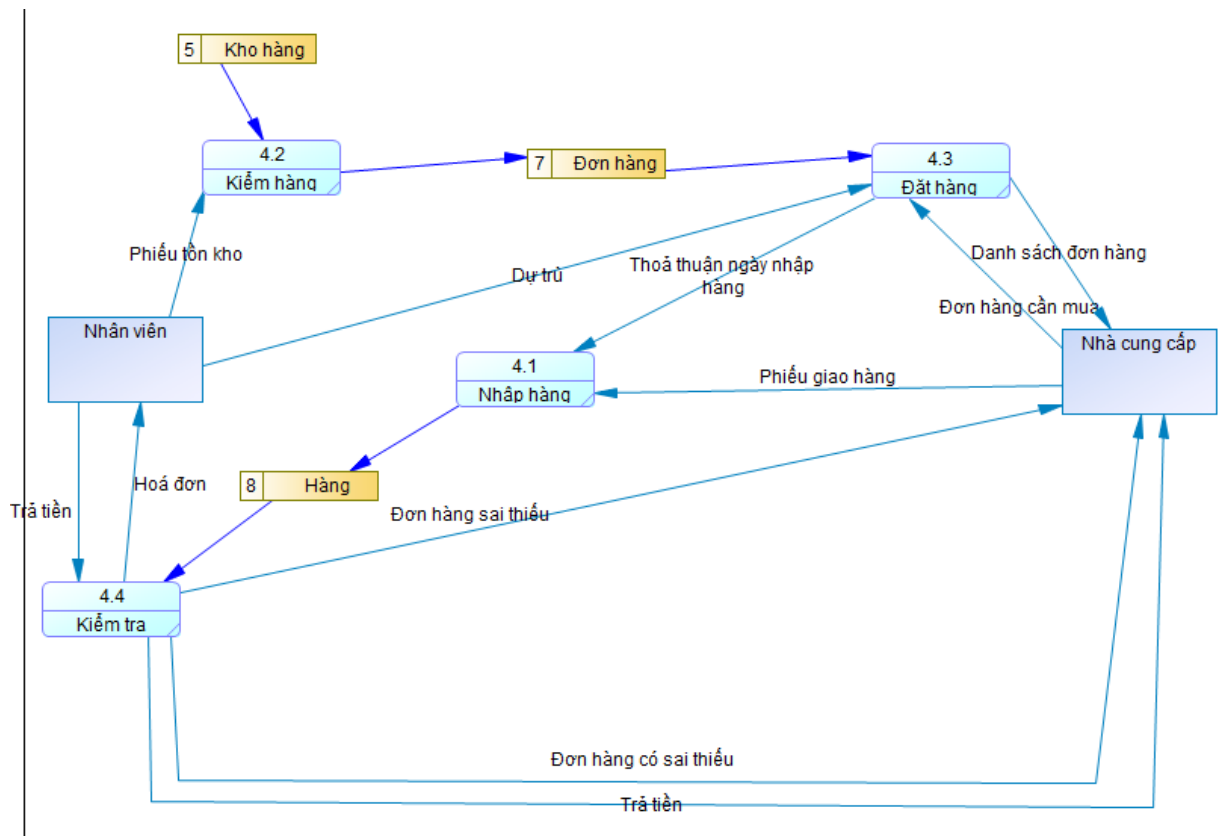
Hình 2. 4. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý đặt phòng



Hình 2. 5. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý khách hàng

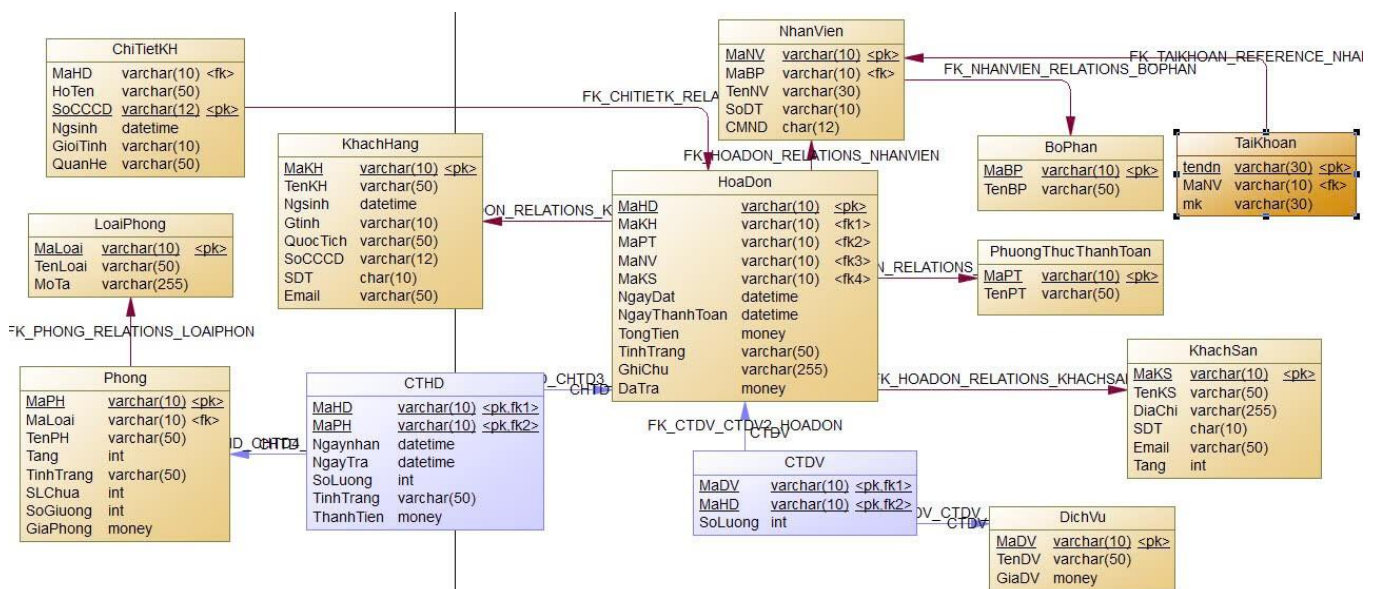


Hình 2. 6. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý dịch vụ



Hình 2. 7. Mô hình luồng dữ liệu mức 2 Quản lý nhập hàng

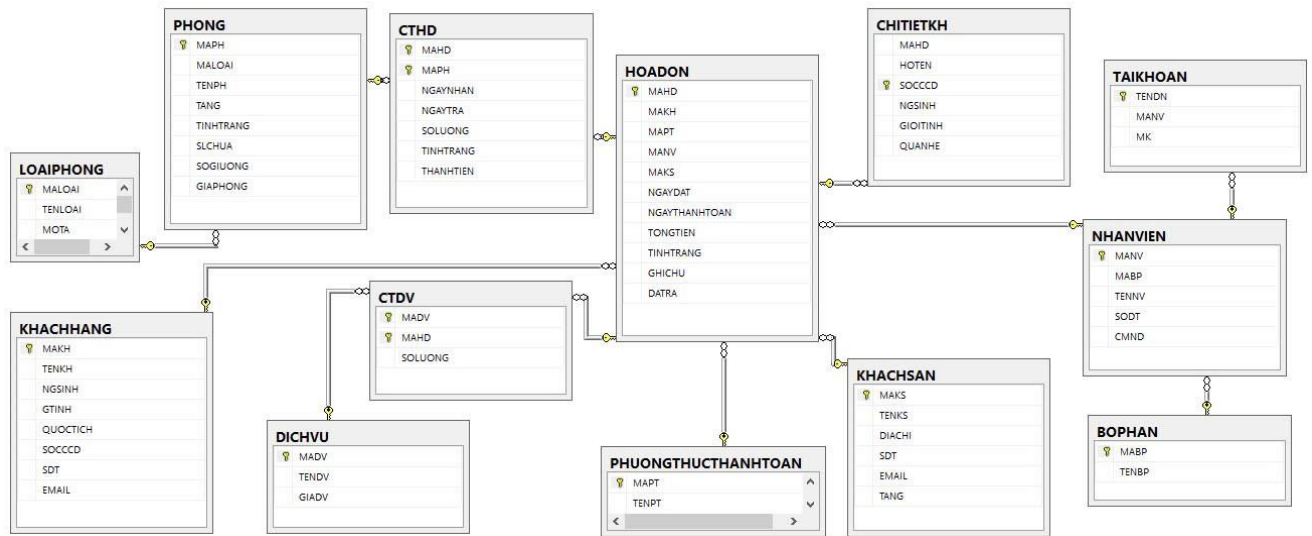
2.3. Mô hình PDM



Hình 2. 8. Mô hình PDM

Chương 3. THIẾT KẾ WEBSITE

3.1. Thiết kế cơ sở dữ liệu



Hình 3. 1. Sơ đồ Diagram Quản lý khách sạn

Bảng 3. 1 Bảng Khách sạn

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaKS	VARCHAR(10) (PK)	Mã khách sạn
TenKS	NVARCHAR(50)	Tên khách sạn
DiaChi	NVARCHAR(255)	Địa chỉ khách sạn
SĐT	CHAR(10)	Số điện thoại khách sạn
Email	VARCHAR(50)	Email khách sạn
Tang	INT	Số tầng của khách sạn

Bảng 3. 2. Bảng Bộ Phận

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaBP	VARCHAR(10) (PK)	Mã bộ phận
TenBP	NVARCHAR(50)	Tên bộ phận

Bảng 3. 3. Bảng Nhân Viên

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaNV	VARCHAR(10) (PK)	Mã nhân viên
MaBP	VARCHAR(10) (FK)	Mã bộ phận (liên kết với bảng BOPHAN)
TenNV	NVARCHAR(30)	Tên nhân viên
SoDT	VARCHAR(10)	Số điện thoại nhân viên
CMND	CHAR(12)	Số chứng minh nhân dân

Bảng 3. 4. Bảng Tài Khoản

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
tendn	VARCHAR(30) (PK)	Tên đăng nhập
MaNV	VARCHAR(10) (FK)	Mã nhân viên (liên kết với bảng NHANVIEN)
mk	VARCHAR(30)	Mật khẩu

Bảng 3. 5. Bảng Khách Hàng

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaKH	VARCHAR(10) (PK)	Mã khách hàng
TenKH	NVARCHAR(50)	Tên khách hàng
NgSinh	datetime	Ngày sinh
GioiTinh	VARCHAR(10)	Giới tính

QuocTich	VARCHAR(50)	Quốc tịch
SoCCCD	VARCHAR(12)	Số căn cước công dân/CMND
SDT	CHAR(10)	Số điện thoại
Email	VARCHAR(50)	Email

Bảng 3. 6. Bảng Chi Tiết Khách Hàng

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaHD	VARCHAR(10) (FK)	Mã hóa đơn (liên kết với bảng HOADON)
HoTen	NVARCHAR(50)	Họ tên khách hàng
SoCCCD	VARCHAR(12)	Số căn cước công dân/CMND
NgSinh	datetime	Ngày sinh
GioiTinh	VARCHAR(10)	Giới tính
QuanHe	VARCHAR(50)	Quan hệ (với người đặt phòng nếu có)

Bảng 3. 7. Bảng Loại Phòng

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaLoai	VARCHAR(10) (PK)	Mã loại phòng
TenLoai	NVARCHAR(50)	Tên loại phòng
MoTa	NVARCHAR(255)	Mô tả

Bảng 3. 8. Bảng Phòng

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaPH	VARCHAR(10) (PK)	Mã phòng
MaLoai	VARCHAR(10) (FK)	Mã loại phòng (liên kết với bảng LOAIPHONG)
TenPH	NVARCHAR(50)	Tên phòng
Tang	INT	Tầng
TinhTrang	VARCHAR(50)	Tình trạng
SLChua	INT	Số lượng chứa
SoGiuong	INT	Số giường
GiaPhong	MONEY	Giá phòng

Bảng 3. 9. Bảng Dịch Vụ

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaDV	VARCHAR(10) (PK)	Mã dịch vụ
TenDV	NVARCHAR(50)	Tên dịch vụ
GiaDV	MONEY	Giá dịch vụ

Bảng 3. 10. Bảng Hóa Đơn

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaHD	VARCHAR(10) (PK)	Mã hóa đơn
MaKH	VARCHAR(10) (FK)	Mã khách hàng (liên kết với bảng KHACHHANG)

MaPT	VARCHAR(10) (FK)	Mã phương thức thanh toán (liên kết với bảng PHUONGTHUCTHANHTOAN)
MaNV	VARCHAR(10) (FK)	Mã nhân viên (liên kết với bảng NHANVIEN)
MaKS	VARCHAR(10) (FK)	Mã khách sạn (liên kết với bảng KHACHSAN)
NgayDat	datetime	Ngày đặt
NgayThanhToan	datetime	Ngày thanh toán
TongTien	MONEY	Tổng tiền
TinhTrang	VARCHAR(50)	Tình trạng
GhiChu	NVARCHAR(255)	Ghi chú
DaTra	MONEY	Đã trả (tiền)

Bảng 3. 11. Bảng CTHD

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaHD	VARCHAR(10) (FK, PK một phần)	Mã hóa đơn (liên kết với bảng HOADON)
MaPH	VARCHAR(10) (FK, PK một phần)	Mã phòng (liên kết với bảng PHONG)
NgayNhan	datetime	Ngày nhận
NgayTra	datetime	Ngày trả
SoLuong	INT	Số lượng

TinhTrang	VARCHAR(50)	Tình trạng
ThanhTien	MONEY	Thành tiền

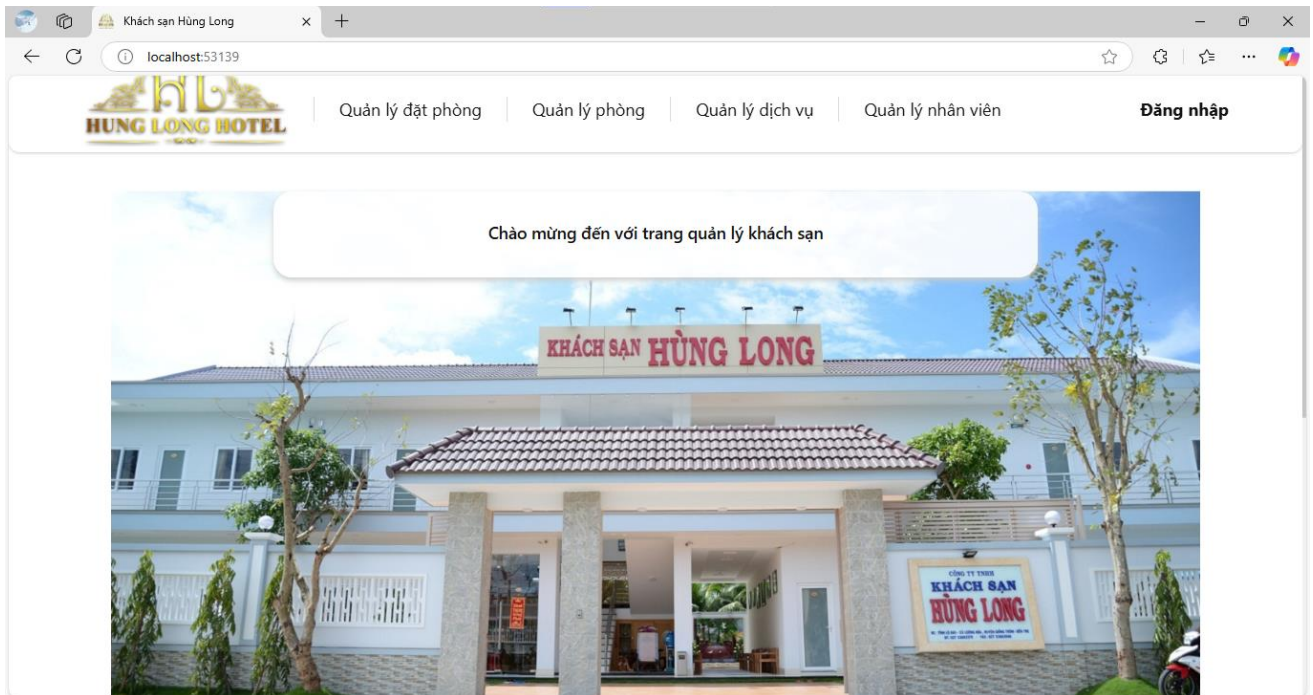
Bảng 3. 12. Bảng CTDV

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaDV	VARCHAR(10) (FK, PK một phần)	Mã dịch vụ (liên kết với bảng DICHVU)
MaHD	VARCHAR(10) (FK, PK một phần)	Mã hóa đơn (liên kết với bảng HOADON)
SoLuong	INT	Số lượng

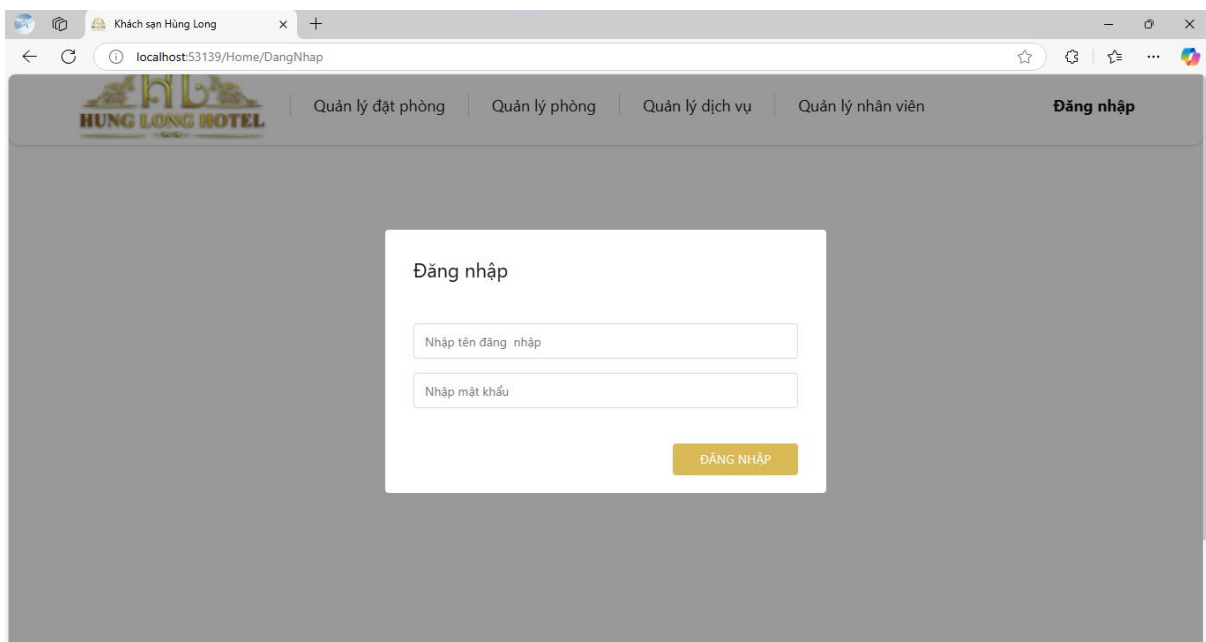
Bảng 3. 13. Bảng PT Thanh Toán

Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả
MaPT	VARCHAR(10) (PK)	Mã phương thức thanh toán
TenPT	NVARCHAR(50)	Tên phương thức thanh toán

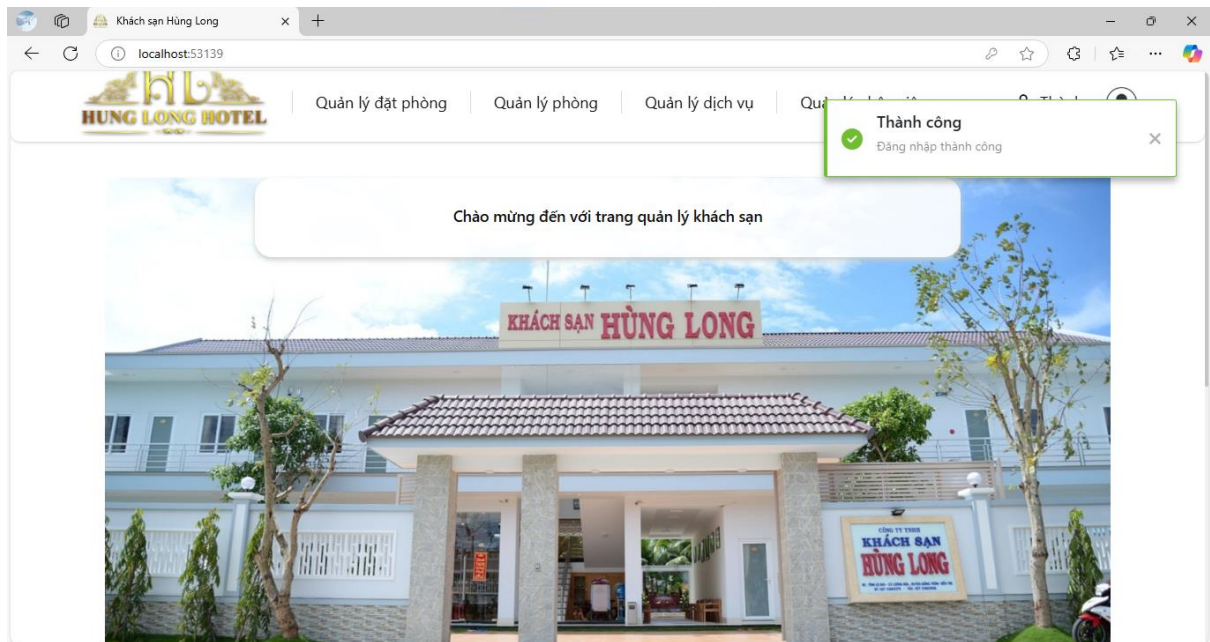
3.2. Giao diện quản lý



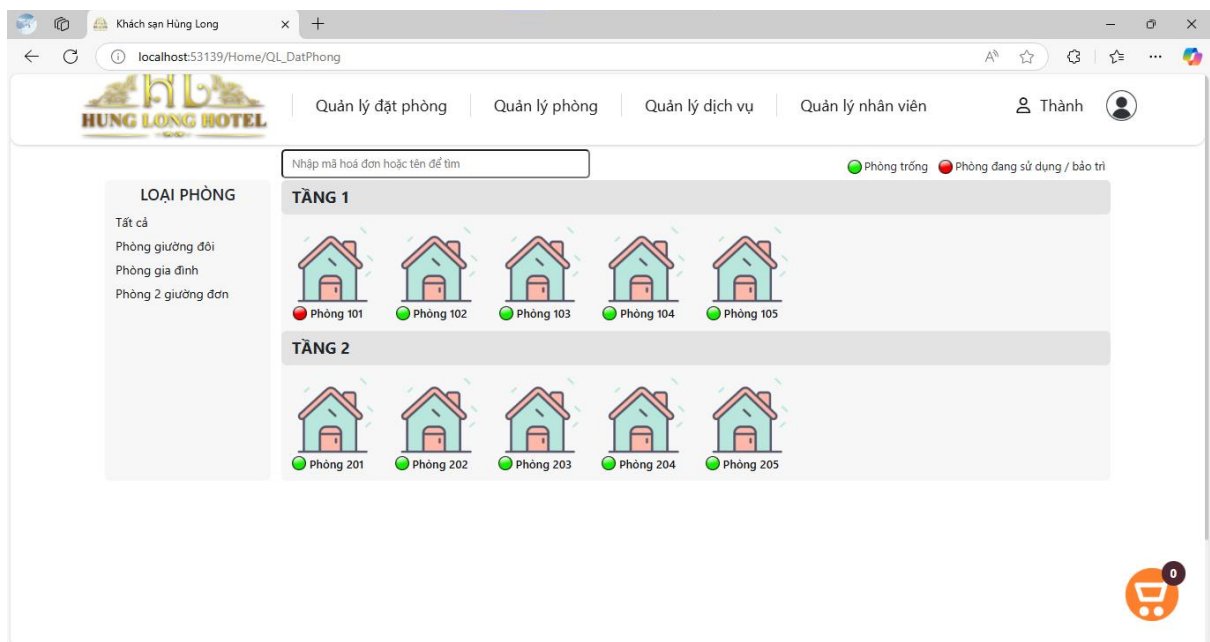
Hình 3. 2 Giao diện chính



Hình 3. 3. Đăng ký/Đăng nhập



Hình 3. 4. Đăng ký ,đăng nhập thành công



Hình 3. 5. Giao diện Quản lý đặt phòng

XÁC NHẬN ĐẶT PHÒNG

Ngày nhận phòng: dd/mm/yyyy

Ngày trả phòng: dd/mm/yyyy

Số khách lưu trú:

Thông tin phòng:

- Tên phòng: Phòng 102
- Tên loại phòng: Phòng giường đôi
- Số giường: 1
- Số lượng chứa: 2
- Giá phòng: 550,000 VND

Trở lại Thêm

Hình 3. 6. Giao diện Quản lý đặt phòng

CHI TIẾT HÓA ĐƠN

Nhập số điện thoại hoặc tên khách hàng

Mã phòng	Ngày nhận	Ngày trả	Số khách	Tình trạng	Thành tiền
Phòng 102	10/12/2024 14:00:00	12/12/2024 12:00:00	1		1,100,000 Xóa

Xoá tất cả Chọn dịch vụ 0 Thanh toán

Hình 3. 7. Chi tiết hoá đơn

CHI TIẾT HÓA ĐƠN

0

- Nguyễn Văn Thành - 0765084200
- Nguyễn Văn Thành - 0765084201
- Nguyễn Văn Thành - 0765084211
- Nguyễn Văn Thành - 0765084233
- Nguyễn Văn Thành - 0765084299

Ngày trả	Số khách	Tình trạng	Thành tiền
12/12/2024 12:00:00	1		1,100,000 Xóa

Xoá tất cả Chọn dịch vụ 0 Thanh toán

Hình 3. 8. Tìm khách hàng

THÊM DỊCH VỤ

Nhập tên hoặc mã dịch vụ Số lượng

Mã dịch vụ	Tên dịch vụ	Giá dịch vụ	Số lượng	Thành tiền	Xoá tất cả
DV000	Xe đưa đón	500,000	1	500,000	Xoá

Thành công
Thêm thành công

Hình 3. 9. Thêm dịch vụ

THANH TOÁN
KIỂM TRA THÔNG TIN TRƯỚC KHI THANH TOÁN

Thông tin khách hàng

Họ và Tên: Giới tính:
 Ngày sinh:
 Số điện thoại: Email:
 Số CCCD: Quốc tịch:

Chi tiết

Phòng 102 Số lượng: 1	10/12/2024 - 12/12/2024	1,100,000
Xe đưa đón Số lượng: 1		500,000
Tổng thành tiền		1,600,000

Nhập số tiền thanh toán
 --Chọn phương thức thanh toán--

Danh sách khách hàng lưu trú

Họ và Tên	Số CCCD	Ngày sinh	Giới tính	Quan hệ
-----------	---------	-----------	-----------	---------

Thành công
Thanh toán thành công

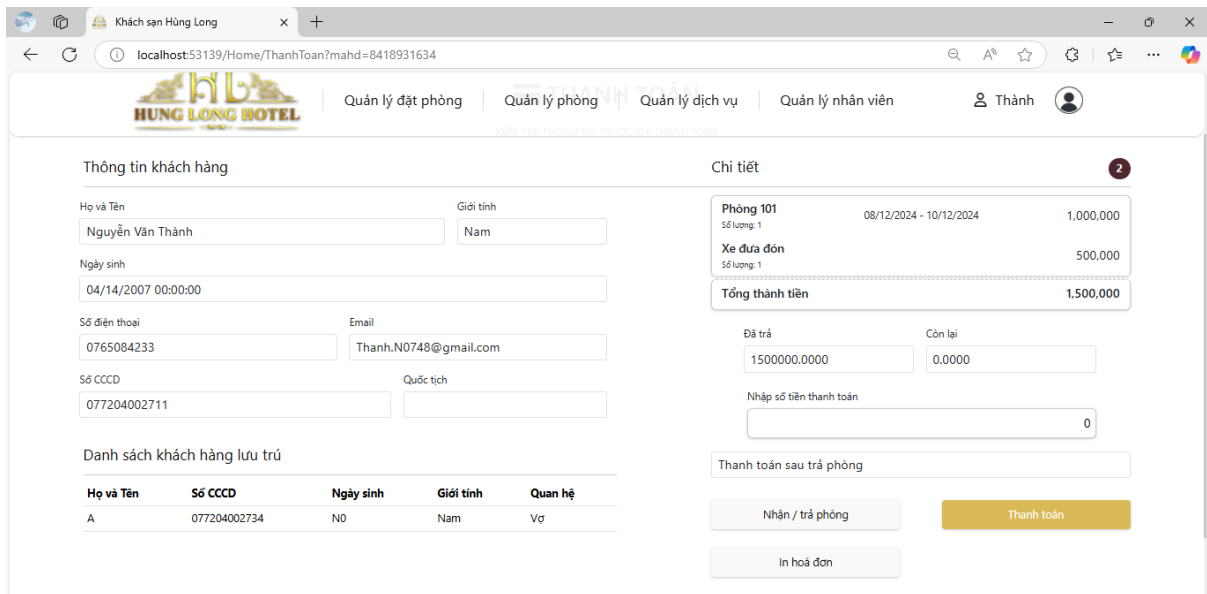
Hình 3. 10. Trang thanh toán

DANH SÁCH HOÁ ĐƠN

Mã hoá đơn	Tên khách hàng	Ngày đặt	Tổng tiền	Tình trạng	Chi tiết
8418931634	Nguyễn Văn Thành	08/12/2024 20:50:09	1,500,000	Đã thanh toán	Chi tiết
5483424777	Nguyễn Văn Thành	08/12/2024 22:26:40	1,600,000	Chưa thanh toán	Chi tiết

Hình 3. 11. Danh sách hoá đơn

Nhóm 8 – Đồ án quản lý khách sạn



Thông tin khách hàng

Họ và Tên: Giới tính:

Ngày sinh:

Số điện thoại: Email:

Số CCCD: Quốc tịch:

Danh sách khách hàng lưu trú

Họ và Tên	Số CCCD	Ngày sinh	Giới tính	Quan hệ
A	077204002734	N0	Nam	Vợ

Chi tiết

Phòng 101 Số lượng: 1 08/12/2024 - 10/12/2024 1,000,000

Xe đưa đón Số lượng: 1 500,000

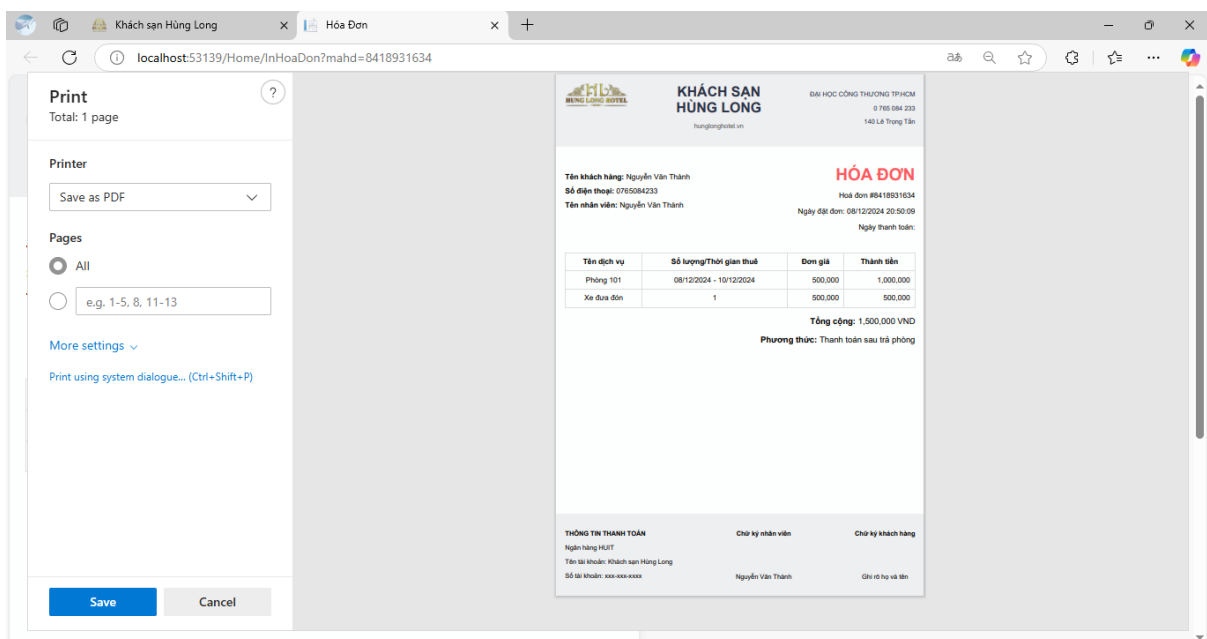
Tổng thành tiền 1,500,000

Đã trả: Còn lại:

Nhập số tiền thanh toán:

Thanh toán sau trả phòng:

Hình 3. 12. In hoá đơn



Print Total: 1 page

Printer:

Pages: ☒ All ☐ e.g. 1-5, 8, 11-13

[More settings](#)

[Print using system dialogue... \(Ctrl+Shift+P\)](#)

Khách sạn HUNG LONG

ĐƠN HÓA CÔNG THƯƠNG TP HCM
0 765 084 233
140 Lê Trọng Tấn

HÓA ĐƠN

Tên khách hàng: Nguyễn Văn Thành
Số điện thoại: 0765084233
Tên nhân viên: Nguyễn Văn Thành

Hóa đơn #0418931634
Ngày đặt đơn: 08/12/2024 20:50:09
Ngày thanh toán:

Tên dịch vụ	Số lượng/Thời gian thuê	Đơn giá	Thành tiền
Phòng 101	08/12/2024 - 10/12/2024	500,000	1,000,000
Xe đưa đón	1	500,000	500,000

Tổng cộng: 1,500,000 VND

Phương thức: Thanh toán sau trả phòng

THÔNG TIN THANH TOÁN

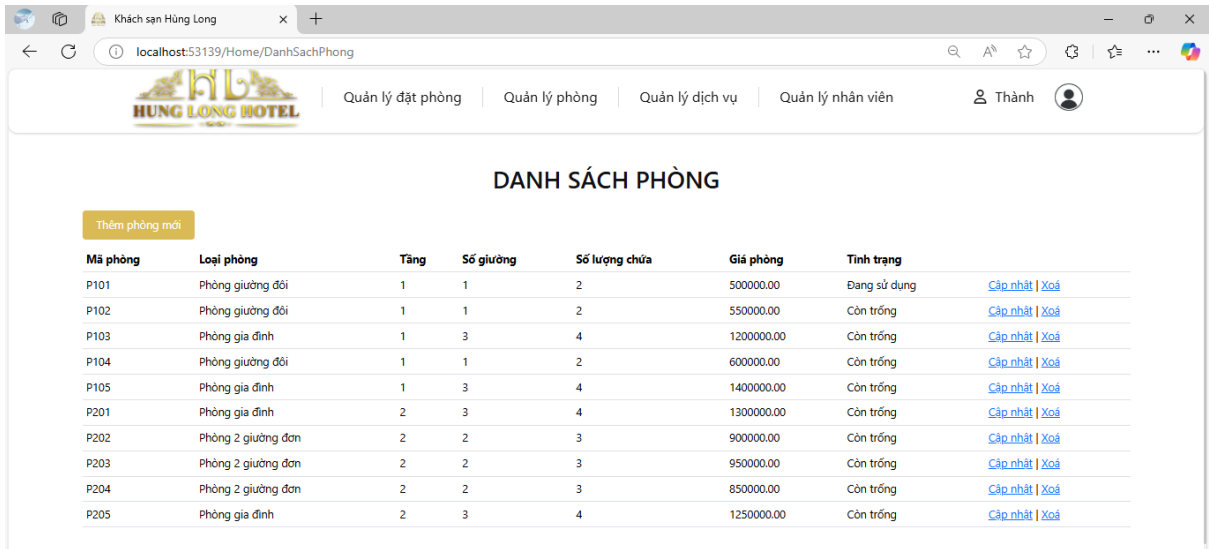
Ngân hàng HUIT
Tên tài khoản: Khách sạn Hùng Long
Số tài khoản: xxx-xxx-xxxx

Chữ ký nhân viên
Nguyễn Văn Thành

Chữ ký khách hàng
Ghi rõ họ và tên

Hình 3. 13. Hoá đơn

Nhóm 8 – Đồ án quản lý khách sạn

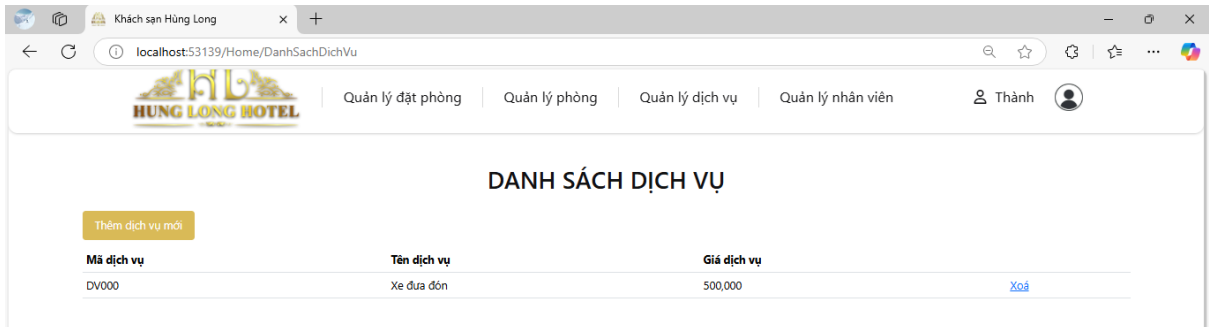


DANH SÁCH PHÒNG

Thêm phòng mới

Mã phòng	Loại phòng	Tầng	Số giường	Số lượng chứa	Giá phòng	Tình trạng	
P101	Phòng giường đôi	1	1	2	500000.00	Đang sử dụng	Cập nhật Xóa
P102	Phòng giường đôi	1	1	2	550000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P103	Phòng gia đình	1	3	4	1200000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P104	Phòng giường đôi	1	1	2	600000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P105	Phòng gia đình	1	3	4	1400000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P201	Phòng gia đình	2	3	4	1300000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P202	Phòng 2 giường đơn	2	2	3	900000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P203	Phòng 2 giường đơn	2	2	3	950000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P204	Phòng 2 giường đơn	2	2	3	850000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa
P205	Phòng gia đình	2	3	4	1250000.00	Còn trống	Cập nhật Xóa

Hình 3. 14. Danh sách phòng



DANH SÁCH DỊCH VỤ

Thêm dịch vụ mới

Mã dịch vụ	Tên dịch vụ	Giá dịch vụ	
DV000	Xe đưa đón	500,000	Xóa

Hình 3. 15. Danh sách dịch vụ

KẾT LUẬN

Đồ án "**Xây dựng website Quản lý Khách sạn**" đã mang đến cho nhóm những trải nghiệm thực tế quý báu trong việc áp dụng kiến thức đã học vào giải quyết một bài toán thực tế trong lĩnh vực quản lý khách sạn. Qua quá trình phân tích, thiết kế, và phát triển hệ thống, nhóm đã đạt được mục tiêu đề ra là xây dựng một website hỗ trợ quản lý các hoạt động của khách sạn một cách hiệu quả và chuyên nghiệp. Hệ thống cung cấp các chức năng cốt lõi như quản lý khách hàng, quản lý phòng, đặt/nhận/trả phòng, quản lý dịch vụ, thanh toán, và báo cáo, giúp tối ưu hóa quy trình vận hành và nâng cao trải nghiệm của khách hàng.

Kinh nghiệm rút ra:

Quá trình thực hiện đồ án không chỉ giúp củng cố kiến thức chuyên môn về phân tích và thiết kế hệ thống, lập trình, cơ sở dữ liệu,... mà còn rèn luyện nhiều kỹ năng mềm quan trọng. Đồ án đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các thành viên trong nhóm, từ việc phân chia công việc, thảo luận ý tưởng, đến việc kiểm tra và hoàn thiện sản phẩm. Qua đó, nhóm đã học được cách làm việc nhóm hiệu quả, phân bổ thời gian hợp lý, và giải quyết các mâu thuẫn một cách xây dựng.

Thuận lợi:

Được sự hướng dẫn tận tình của giảng viên, nhóm đã nắm vững các kiến thức về công nghệ phần mềm và phương pháp cần thiết để thực hiện đồ án.

Có sẵn nhiều tài liệu tham khảo, giúp nhóm nghiên cứu và học hỏi kinh nghiệm từ các hệ thống quản lý khách sạn hiện có.

Các thành viên trong nhóm có sự hỗ trợ và hợp tác tốt, tạo động lực cho việc hoàn thành đồ án.

Khó khăn:

Việc phân tích và thiết kế hệ thống phức tạp, đòi hỏi sự đầu tư thời gian và công sức đáng kể.

Hạn chế về thời gian và di chuyển cũng là một thách thức đối với nhóm.

Mặc dù đã hoàn thành các chức năng cơ bản, hệ thống vẫn còn tiềm năng phát triển và hoàn thiện hơn nữa. Trong tương lai, nhóm dự định sẽ nghiên cứu và bổ sung thêm

các tính năng nâng cao như tích hợp AI, phân tích dữ liệu khách hàng, và xây dựng ứng dụng di động để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường. Kinh nghiệm và bài học rút ra từ đồ án này sẽ là hành trang quý báu cho nhóm trong quá trình học tập và làm việc sau này.

Tài liệu tham khảo

- [1]. <https://tuhocdohoa.vn/do-an-he-thong-quan-ly-khach-san/>
- [2]. Qui trình nghiệp vụ: <https://www.hoteljob.vn/tin-tuc/quy-trinh-dat-buong-khach-san>
- [3]. <https://www.studocu.com/vn/document/dai-hoc-dien-luc/cong-nghe-phan-mem/cong-nghe-phan-mem-quan-ly-khach-san/40764341>
- [4].